

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Đức Thiệu

2- Ông Phạm Đức Hải

- Thư ký phiên Tòa: Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Duy S, Giới tính: Nam.

- Sinh ngày 09/5/1998

- Nơi sinh; xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Nơi ĐKNKTT: Khu 2 xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Nghề nghiệp: Làm ruộng

- Dân tộc: Mường

- Trình độ văn hóa: Lớp 9/12

- Tôn giáo: Không

- Quốc tịch: Việt Nam

- Chức vụ đảng, đoàn thể: Không

- Danh bản số: 093 do Công an huyện Yên Lập lập ngày 23 tháng 7 năm 2021.

- Con ông: Nguyễn Duy Q - sinh năm 1975. Con bà: Đinh Thị Thu H - sinh năm 1980, nay đều ở tại xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị cáo có vợ là Hà Thị Mai G, sinh năm 2002 nay ở tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, bị cáo chưa có con.

- Tiền án, Tiền sự: không.

- Nhân thân:

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 55/2016/HSPT ngày 20/12/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo thành 01 năm tù của bản án số 55/2016/HSPT ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 năm tù. Sơn đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 25/6/2019 và đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2021, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 21/7/2021, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Chu Thị Q, sinh năm 1977 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4 xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Duy Q – sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 2 xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 15/7/2021, Nguyễn Duy S từ nhà đi bộ một mình dọc theo đường quốc lộ 70B đi về hướng Ủy ban nhân dân xã Xuân Thủy với mục đích là đi chơi, khi đi đến quán bán bánh sinh nhật của anh Nguyễn Văn Chung tại khu xã Xuân Thủy, trước cửa quán phía giáp với nhà chị Chu Thị Q có một chiếc xe gắn máy, loại xe CUP, nhãn hiệu VIETTHAI, màu sơn trắng, BKS: 19AG – 007.67, Sơn quan sát thấy xung quanh không có người trông giữ, thấy trong giỏ xe có một đôi gang tay màu vàng và một chiếc chìa khóa xe nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe gắn máy trên với mục đích để làm phương tiện đi lại, S đi đến gần chiếc xe, lấy đôi gang tay ra khỏi giỏ xe vứt xuống nền đất rồi lấy chìa khóa cắm vào ổ điện mở khóa xe, nổ máy điều khiển xe đi về nhà Sơn ở khu 2, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập. Khi về đến nhà S cất giấu chiếc xe trộm cắp được tại quán cắt tóc của nhà S rồi lên giường đi ngủ.

Đến 14 giờ 15 phút ngày 15/7/2021 chị Quyên phát hiện chiếc xe bị trộm cắp và đã báo Công an xã Xuân Thủy, Công an huyện Yên Lập, quá trình điều tra đã làm rõ Nguyễn Duy S đã trộm cắp tài sản của chị Chu Thị Q và thu giữ chiếc xe mô tô mà S

trộm cắp của chị Q và thu giữ của chị Q 01 đôi gang tay cao su màu vàng, 01 đăng ký xe; Trong quá trình điều tra bị cáo S đã có hành vi dùng dao chống đối cán bộ Công an huyện nên đã thu giữ 01 con dao loại dao phát dài 55cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

Ngày 16/7/2021 Cơ quan CSĐT công an huyện Yên Lập đã ra yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐDGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Yên Lập đã định giá chiếc xe, loại xe CUP, nhãn hiệu VIETTHAI, màu sơn trắng, BKS 19AG – 007.67 mà Sơn đã trộm cắp của chị Chu Thị Q có giá trị là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Lập, Nguyễn Duy S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 21/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Lập đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Quá trình điều tra xác định được bị cáo S đã trộm cắp tài sản để sử dụng cho bản thân và đã thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp.

Lần phạm tội này bị cáo được xác định là chưa có tiền án tiền sự vì các lần phạm tội trước đã bị xét xử và bị cáo đã chấp hành án xong, phạm tội lần này bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản đã thu giữ:

- Trả cho bà Chu Thị Q 01 chiếc xe gắn máy , 01 đôi gang tay, 01 giấy đăng ký xe và ông Nguyễn Duy Q 01 con dao.

Cơ quan điều tra xác minh tài sản và nguồn thu nhập đối với Nguyễn Duy S đã xác định bị cáo S không tài sản, thu nhập thấp và không ổn định.

Tại phiên tòa bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và bị cáo tỏ thái độ rất ân hận và ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật.

- Người bị hại bà Chu Thị Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án có nội dung: Bà đã nhận lại đủ toàn bộ tài sản (01 xe gắn máy, 01 đôi gang tay và 01 đăng ký xe) nay bà không yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ gì.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án ông Nguyễn Duy Q trình bày: Ông đã nhận lại đủ tài sản là 01 con dao nay ông không yêu cầu gì đối với bị cáo S.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 38 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Duy S từ 15 đến 18 tháng tù; Được trừ đi thời hạn tạm giữ là 06 (Sáu) ngày (Từ ngày 15 tháng 7 năm 2021 đến ngày 21 tháng 7 năm 2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S vì bị cáo S không có tài sản và có thu nhập thấp.

Về vật chứng và về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điểm a, b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận bà Chu Thị Q và ông Nguyễn Duy Q đã nhận lại đủ tài sản.

- Bị cáo S không có ý kiến gì tranh luận; Bị cáo S nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi trộm cắp tài sản, nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Do bị cáo S muốn có phương tiện đi lại nên đã trộm cắp tài sản của bà Chu Thị Q như đã nêu trên, hành vi đó đã cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 của điều 173 Bộ luật hình sự quy. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tài sản của người khác, hành vi đó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội lần này bị cáo S đã hai lần phạm tội là tội trộm cắp tài sản và tội cố ý gây thương tích, tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và trách nhiệm dân sự của các bản án, nay đã được đương nhiên xóa án tích, nhưng bị cáo S không lấy đó là bài học để sửa chữa bản thân mà lại vi phạm pháp luật, cụ thể là bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Q; Như vậy khẳng định rằng bị cáo S vì muốn có xe gắn máy để đi lại nên S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi đó của bị cáo S phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức đơn giản, thấy tài sản không có người trông nom bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp, mặt khác do ý thức chủ quan của chủ sở hữu cũng gián tiếp tạo điều kiện cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuận lợi hơn đó là: Chủ sở hữu dựng xe gắn máy sát đường đi, không có người trông nom và để chìa khóa xe trong giỏ xe.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo S được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S mà Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng là phù hợp với quy định của Pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội: Như đã nhận xét nêu trên lần phạm tội này bị cáo S được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự, hành vi phạm tội của bị cáo S lần này là hết sức đơn giản, nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, đã hai lần phạm tội mặc dù đã được xóa án tích, do đó cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, tuy nhiên chỉ cần áp dụng mức phạt đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Kiểm sát viên tại phiên tòa đề miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo S là phù hợp được chấp nhận vì bị cáo không có tài sản, thu nhập thấp và không ổn định;

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt Nguyễn Duy S 12 (Mười hai) tháng tù; Được trừ đi thời hạn tạm giữ là 06 (Sáu) ngày (Từ ngày 15 tháng 7 năm 2021 đến ngày 21 tháng 7 năm 2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Duy S phải tiếp tục chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2021 là ngày tuyên án, cho đến thời điểm bị cáo đi thi hành án hình phạt tù.

2- Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điểm a, b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xác nhận bà Chu Thị Q đã nhận lại 01 chiếc xe gắn máy, loại xe CUP, nhãn hiệu VIET THAI, biển kiểm soát 19AG- 007.67; 01 đăng ký xe số 023162 mang tên Đinh Thị T, do Công an huyện cấp ngày 01/7/2020; 01 đôi găng tay cao su.

- Xác nhận ông Nguyễn Duy Q đã nhận lại 01 con dao phát dài 55cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Công an huyện Yên Lập;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường**